

**Điều 3.** — Tổ chức bộ máy giúp Bộ trưởng thực hiện chức năng quản lý Nhà nước gồm có :

1. Vụ Báo chí,
2. Cục Truyền thanh, phát thanh, truyền hình,
3. Cục Xuất bản,
4. Cục Thông tin cổ động, triển lãm,
5. Vụ Kế hoạch, tài vụ, vật tư,
6. Vụ Tổ chức cán bộ, lao động và đào tạo,
7. Vụ Hợp tác quốc tế,
8. Ban Thanh tra,
9. Văn phòng.

**Điều 4.** — Bộ trưởng Bộ Thông tin chịu trách nhiệm quy định cụ thể nhiệm vụ cơ cấu tổ chức, biên chế và lề lối làm việc của các vụ, cục, văn phòng theo quy định chung của Nhà nước.

**Điều 5.** — Đối với các tổ chức sự nghiệp và sản xuất kinh doanh thuộc Bộ, Bộ trưởng Bộ Thông tin sắp xếp tổ chức theo hướng cải tiến cơ chế quản lý kinh tế mới của Đảng trình Hội đồng Bộ trưởng xét ban hành.

**Điều 6.** — Nghị định này có hiệu lực từ ngày ban hành. Bãi bỏ những quy định trước đây trái với Nghị định này.

**Điều 7.** — Bộ trưởng Bộ Thông tin, Bộ trưởng Bộ Văn hóa và Thủ trưởng các ngành, các cấp có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

T.M. Hội đồng Bộ trưởng  
K.T. Chủ tịch  
Phó Chủ tịch  
VÕ VĂN KIẾT

**NGHỊ ĐỊNH** của Hội đồng Bộ trưởng số 71-HĐBT ngày 30-4-1987 về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Đài Tiếng nói Việt Nam.

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4-7-1981 ;

Căn cứ Nghị quyết số 782-NQ/HĐNN7 ngày 16-2-1987 của Hội đồng Nhà nước,

## NGHỊ ĐỊNH :

**Điều 1.** — Đài Tiếng nói Việt Nam là đài Quốc gia có chức năng thông tin, tuyên truyền đường lối, chính sách của Đảng Cộng sản Việt Nam và Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

**Điều 2.** — Đài Tiếng nói Việt Nam có nhiệm vụ và quyền hạn chủ yếu sau đây :

1. Tuyên truyền đường lối, chính sách đối nội, đối ngoại của Đảng và Nhà nước, vận động nhân dân biến đường lối của Đảng và Nhà nước thành hành động cách mạng của quần chúng, tăng cường tình hữu nghị với nhân dân các nước trên thế giới, nâng cao kiến thức của người nghe về văn hóa, khoa học và kỹ thuật.

2. Xây dựng kế hoạch dài hạn và hàng năm của Đài Tiếng nói Việt Nam, tổ chức thực hiện các kế hoạch đó sau khi được Hội đồng Bộ trưởng phê duyệt.

3. Xây dựng mối quan hệ hợp tác với các Đài phát thanh nước ngoài trên cơ sở đường lối của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

4. Đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công nhân về kỹ thuật và nghiệp vụ báo chí phát thanh.

5. Đài được hưởng các quy chế như các cơ quan Nhà nước khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng, được thông báo kịp thời, đầy đủ các quyết định của Hội đồng Bộ trưởng được mời tham dự các cuộc họp cần thiết của Hội đồng Bộ trưởng.

**Điều 3.** — Về luật lệ, chính sách thuộc lĩnh vực phát thanh, Đài Tiếng nói Việt Nam chịu sự quản lý Nhà nước của Bộ Thông tin.

Đài là một đơn vị kế hoạch và ngân sách riêng, có tài khoản tại Ngân hàng Nhà nước và được sử dụng dấu quốc huy,

**Điều 4.** — Đài Tiếng nói Việt Nam do một Tổng Giám đốc đồng thời là Tổng Biên tập phụ trách. Giúp việc Tổng Giám đốc có một Phó Tổng Giám đốc và từ 1 đến 3 Phó Tổng biên tập.

**Điều 5.** — Tổ chức bộ máy Đài Tiếng nói Việt Nam gồm có :

1. Ban Biên tập trong nước,
2. Ban Biên tập văn nghệ,
3. Ban Đối ngoại,
4. Ban Thính giả,
5. Trung tâm kỹ thuật âm thanh,
6. Trung tâm kỹ thuật truyền dẫn và phát sóng phát thanh,
7. Đoàn ca nhạc,
8. Ban Tổ chức, cán bộ và đào tạo,
9. Ban Kế hoạch và tài vụ,
10. Văn phòng.

Do yêu cầu cụ thể của từng thời kỳ và từng công tác, Tổng Giám đốc sẽ bố trí các cơ quan thường trú ở trong nước và ở nước ngoài theo chủ trương của Đảng và quy chế của Nhà nước.

096 939

LawSoft \* Tel: +84 9 3845 6684 \* www.LuuVienHapLuoc.com

**Điều 6.** — Tổng Giám đốc Đài Tiếng nói Việt Nam chịu trách nhiệm quy định cụ thể nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức, lễ lối làm việc của các đơn vị nêu ở điều 5.

**Điều 7.** — Nghị định này có hiệu lực từ ngày ký. Tất cả các điều quy định ở các văn bản trước đây trái với Nghị định này đều bãi bỏ.

**Điều 8.** — Bộ trưởng Tổng Thư ký Hội đồng Bộ trưởng, Thủ trưởng các ngành, các cấp có liên quan và Tổng Giám đốc Đài Tiếng nói Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

T. M. Hội đồng Bộ trưởng

K. T. Chủ tịch

Phó Chủ tịch

VÕ VĂN KIỆT

**NGHỊ ĐỊNH của Hội đồng Bộ trưởng số 72-HĐBT ngày 30-4-1987 về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Đài Truyền hình Việt Nam.**

### HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

*Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4-7-1981;*

*Căn cứ Nghị quyết số 782-NQ/HĐNN7 ngày 16-2-1987 của Hội đồng Nhà nước,*

#### NGHỊ ĐỊNH:

**Điều 1.** — Đài Truyền hình Việt Nam là đài Quốc gia có chức năng thông tin, tuyên truyền đường lối, chính sách của Đảng Cộng sản Việt Nam và Nhà nước nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

**Điều 2.** — Đài Truyền hình Việt Nam có nhiệm vụ và quyền hạn chủ yếu sau đây :

1. Tuyên truyền đường lối, chính sách đối nội, đối ngoại của Đảng và Nhà nước vận động nhân dân biến đường lối của Đảng và Nhà nước thành hành động cách mạng của quần chúng, tăng cường tình hữu nghị với nhân dân các nước trên thế giới, nâng cao kiến thức người xem truyền hình về văn hóa, khoa học và kỹ thuật.

2. Xây dựng kế hoạch dài hạn và hàng năm của Đài Truyền hình Việt Nam, tổ chức thực hiện các kế hoạch đó sau khi được Hội đồng Bộ trưởng phê duyệt.

3. Xây dựng mối quan hệ hợp tác với các Đài Truyền hình nước ngoài trên cơ sở đường lối của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

4. Đào tạo và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công nhân về kỹ thuật và nghiệp vụ báo chí truyền hình.